| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 9 – VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 80/2026/QĐST-HNGĐ | *Vĩnh Long, ngày 10 tháng 02 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 90/2026/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2026 giữa:

*Nguyên đơn*: ông Nguyễn Chí H, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: ấp T, xã M, tỉnh Tây Ninh.

*Bị đơn*: bà Lưu Tuyết L, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: ấp T1, xã T2, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Chí H và bà Lưu Tuyết L.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: ông Nguyễn Chí H và bà Lưu Tuyết L khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: ông Nguyễn Chí H và bà Lưu Tuyết L khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: ông Nguyễn Chí H và bà Lưu Tuyết L khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do ông Nguyễn Chí H tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0001898 ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Ông Nguyễn Chí H được Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long hoàn lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- UBND xã Mỹ Lộc, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
*(Đã ký)*

**Mai Chiến Trực**